

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-PT

Ngày: 29/01/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Yễn.

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Thanh Tuấn và ông Nguyễn Minh Tân.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hồng L và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

**- Bị cáo kháng cáo:**

1. **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1977 tại K, Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư Đ, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung C và bà Từ Thị B; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Mạc Thị Đ và 02 con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 15/2013/HSST ngày 23/03/2013, TAND huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn 03 bị cáo là Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Văn T, Trịnh Minh T1 có kháng cáo, nhưng đã rút kháng cáo và 04 bị cáo khác là Phan Văn C, Hoàng Văn N, Phạm Văn K và Vũ Tùng G không kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21/6/2020, lực lượng Công an thị xã K phối hợp với Công an phường P phát hiện bắt quả tang Trịnh Minh T1, Hoàng Văn N cùng một số đối tượng đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền tại nhà ở của Đ thuộc khu dân cư Đ, phường P, thị xã K, thu giữ: Tại chiếu bạc số tiền 5.910.000 đồng, 01 chiếu nhựa, 01 chăn nỉ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 điện thoại Nokia 3310, 01 điện thoại Nokia 150, 01 ví da nhãn hiệu CEFIRO bên trong có số tiền 230.000 đồng, 02 ảnh (3x4) cm; thu trong người T1 số tiền 6.050.000 đồng, thu trong người Nam 01 điện thoại di động Vertu và số tiền 300.000 đồng. Tổng cộng là 12.490.000đ (*Mười hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*).

*Quá trình điều tra xác định:* Khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ, Phan Văn C, Nguyễn Văn T, Hoàng Văn N, Phạm Văn K, Nguyễn Hồng L ngồi chơi uống nước tại quán nước thuộc khu dân cư Đ, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Sau đó, các đối tượng cùng rủ nhau và đi về nhà Đ tại khu dân cư Đ, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương để đánh bạc. Tại đây, Đ lấy chiếu nhựa trải xuống nền nhà, lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ để trên chiếu. K dùng kéo bằng kim loại của nhà Đ cắt 04 quân vị hình tròn đường kính khoảng 02 cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng từ vỏ bao thuốc lá Vinataba. Sau đó, C, T, N, K, L cùng ngồi xuống chiếu đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. L là người cầm cái cho các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày có Trịnh Minh T1 đến cùng tham gia đánh bạc. Lúc này Đ thu của T1, N, K, C, L, T mỗi người 100.000đ tiền hồ rồi sử dụng số tiền này để đánh bạc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Vũ Tùng G đến cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở Đ, Phan Văn C, Nguyễn Hồng L, Phạm Văn K, Nguyễn Văn T và Vũ Tùng G bỏ chạy nhưng sau đó các bị cáo Đ, C, K, T và G đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đầu thú. Các bị cáo khai số tiền sử dụng đánh bạc: Chiến sử dụng 1.400.000đ, T sử dụng 2.700.000đ, N có 500.000đ nhưng chỉ sử dụng 200.000đ, K sử dụng 500.000đ, L sử dụng 1.200.000đ, T1 có 6.170.000đ nhưng chỉ sử dụng 120.000đ, Đ sử dụng 600.000đ, G sử dụng 2.200.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K đã căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngoài ra, bản án còn áp dụng điều luật, tuyên hình phạt chính, bổ sung đối với bị cáo khác, án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/11/2020 bị cáo Đ, T kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 07/12/2020 bị cáo T1 kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 10/12/2020 bị cáo L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa, ngày 28/01/2020 bị cáo T, T1 và ngày 29/01/2021 bị cáo Đ đã rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ đối với các bị cáo T, T1, Đ.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo L đã nộp biên lai thu tiền án phí, án phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc chuyển hình phạt khác nhẹ hơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Nguyễn Hồng L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS). Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo nộp thêm biên lai thu tiền án phí, án phạt thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo. Xét tính chất hành vi và nhân thân của bị cáo L, cấp sơ thẩm xử bị cáo 8 tháng tù giam là phù hợp. Do vậy đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L, Đ, Nguyễn Văn T, Trịnh Minh T1 trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo Đ, T, T1 đã rút đơn kháng cáo nên Tòa án đã ra quyết định đình chỉ đối với 03 bị cáo, nên chỉ xem xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, tại nhà ở của Đ thuộc khu dân cư Đ, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương, các bị cáo Phan Văn C, Đ, Nguyễn Hồng L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn K, Trịnh Minh T1, Vũ Tùng G và Hoàng Văn N có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, tổng số

tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.910.000đ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K bắt quả tang vào hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hồng L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L xin giảm nhẹ hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS và được Tòa cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nhưng đã ra đầu thú, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp án phí, án phạt là những khoản mà bị cáo buộc phải chấp hành theo bản án sơ thẩm, nhưng cũng thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc và là người xóc cái từ đầu cho đến khi bị bắt, sử dụng số tiền 1.200.000đ để đánh bạc nên chỉ giữ vai trò sau Đ và có vai trò cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị xử phạt về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử phạt bị cáo mức án 08 tháng tù là phù hợp. Do vậy HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bị cáo L tại bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng L.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Hồng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 29/01/2021)/.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TX K;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA TX K ;
- VKSND TX K;
- Chi cục THADS TX K;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Vũ Thị Yên**